

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cơ điện luyện kim Thái Nguyên

Năm báo cáo: 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Cơ điện Luyện kim Thái nguyên.**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: *4600275081*
- Vốn Điều lệ: 23.000.000.000
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Phường Cam Giá, TP. Thái nguyên, tỉnh Thái nguyên.
- Điện thoại: 0280 3832 407.
- Fax: 0280 3833 463.
- Website: <http://www.cdлк.com.vn>
- Mã cổ phiếu:

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Cơ điện luyện kim Thái Nguyên được thành lập theo Quyết định số 2257/QĐ-TCCB ngày 08/07/2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc chuyển Công ty Cơ điện luyện kim thuộc Tổng Công ty Thép Việt Nam thành công ty Cổ phần Cơ điện luyện kim Thái Nguyên. Ngày 18/10/2005 Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 4600275081. Đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 09/05/2017.

❖ - Các sự kiện khác.

01 tháng 07/ 2001 Công ty Cơ điện Luyện Kim, tiền thân của Công ty, được thành lập theo Quyết định số 36/2001/QĐ-BCN ngày 21.06.2001 của Bộ trưởng Bộ Công Nghiệp. Tại thời điểm thành lập, Công ty Cơ điện Luyện Kim gồm 03 bộ phận trực thuộc là: 1) Xí nghiệp Cơ điện; 2) Xí nghiệp Tấm lợp 3) Mỏ đá Núi Voi.

Ngày 3 tháng 10 năm 2005 Đại hội đồng cổ đông thành lập của Công ty cổ phần Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên được tổ chức.

Ngày 18 tháng 10 năm 2005 Công ty cổ phần Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên chính thức được thành lập với Vốn Điều lệ 23 tỷ đồng và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp giấy đăng ký kinh doanh lần đầu số 1713000114. Công ty gồm 03 đơn vị trực thuộc là 1) Xí nghiệp Cơ điện; 2) Xí nghiệp Tấm lợp; 3) Mỏ đá Núi Voi.

Ngày 01 tháng 01 năm 2006 Chi nhánh Nhà máy Xi măng Núi Voi được thành lập trên cơ sở tách ra từ Mỏ đá Núi Voi. Nhà máy này sản xuất xi măng PCB30 bằng công nghệ lò đứng.

Ngày 31 tháng 05 năm 2007 Thành lập Nhà máy thép Việt Thái với trụ sở tại phường Cam Giá, TP. Thái Nguyên.

Năm 2007 Công ty cổ phần Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên chính thức hoạt động dưới hình thức công ty đại chúng. Công ty luôn tuân thủ quy định công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Ngày 01/7/2009 Công ty đóng cửa Nhà máy Thép Việt Thái do Hội đồng quản trị nhận định rằng

hoạt động kinh doanh của nhà máy có thể sẽ gặp rủi ro do giá thép trong nước và quốc tế sẽ biến động rất lớn.

Ngày 01/01/2013 Công ty giải thể Nhà máy Xi măng Núi Voi do Hội đồng quản trị nhận định rằng hoạt động kinh doanh của nhà máy có thể sẽ gặp rủi ro do xi măng lò đứng không tiêu thụ được trên thị trường, hoạt động kinh doanh của toàn Công ty sẽ bị ảnh hưởng. Thành lập Nhà máy Vôi luyện kim Núi voi chuyên sản xuất vôi luyện kim cung cấp sản phẩm cho các nhà máy luyện kim và sản xuất công nghiệp khác.

Ngày 01/7/2015 Công ty giải thể Nhà máy Vôi luyện kim Núi voi do cơ cấu lại tổ chức. Toàn bộ máy móc thiết bị của Nhà máy Vôi luyện kim Núi voi được Công ty bàn giao tài sản gồm nhà cửa, mặt bằng kết cấu cho Mỏ đá Núi Voi

Ngày 01/10/2015 Công ty giải thể Nhà máy Tấm lợp Gang thép do cơ cấu lại tổ chức. Toàn bộ máy móc thiết bị của Nhà máy Tấm lợp Gang thép được Công ty bàn giao tài sản gồm nhà cửa, mặt bằng kết cấu cho Xí nghiệp Cơ điện.

Ngày 01/12/2016 Cơ cấu lại tổ chức Công ty thành lập Nhà máy Gạch không nung Núi voi. chuyển toàn bộ dự án đầu tư Gạch không nung cho nhà máy mới.

Hiện nay Hoạt động kinh doanh của Công ty khá ổn định với hoạt động kinh doanh đa dạng. Hiện tại, Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên đang đóng vai trò như một "công ty mẹ" đầu tư vào 03 đơn vị với dịch vụ, sản phẩm khác nhau. Cụ thể:

+ Xí nghiệp Cơ điện: Xây lắp công nghiệp, sửa chữa và lắp đặt thiết bị luyện kim; Sản xuất kết cấu thép Sản xuất tấm lợp amiăng;

+ Nhà máy Nhà máy Gạch không nung Núi voi Sản xuất Gạch không nung; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng;

+ Mỏ đá Núi Voi: Sản xuất đá xây dựng các loại; Sản xuất vôi luyện kim

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh- Chế tạo, sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị cơ, điện; thiết bị luyện kim;

- Khai thác và chế biến đá luyện kim, xây dựng; Khai thác cát, đá sỏi, đất sét;

- Sản xuất, chế tạo, lắp đặt cấu kiện kim loại, gia công kim loại; Chế tạo lắp đặt thiết bị nâng và thiết bị áp lực; sản xuất và mua bán xi măng, tấm lợp; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng;

- Sửa chữa thiết bị điện, cải tạo máy biến thế, động cơ điện đến 110KV; Xây lắp đường dây và trạm điện đến 110KV; Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện đến 110KV;

- Xây lắp công nghiệp, xây dựng công trình dân dụng; Xây lò công nghiệp;

- Tư vấn thiết kế sửa chữa, xây lắp thiết bị luyện kim, thiết bị công nghiệp;

- Sản xuất mua bán vôi luyện kim, clanhke, vật liệu chịu lửa;

- Bốc xếp hàng hoá; Vận tải hàng hoá đường bộ;

- Dịch vụ khoan nổ mìn, kiểm tra và phân tích kỹ thuật vật liệu xây dựng;

- Sản xuất luyện, cán, kéo thép các loại;

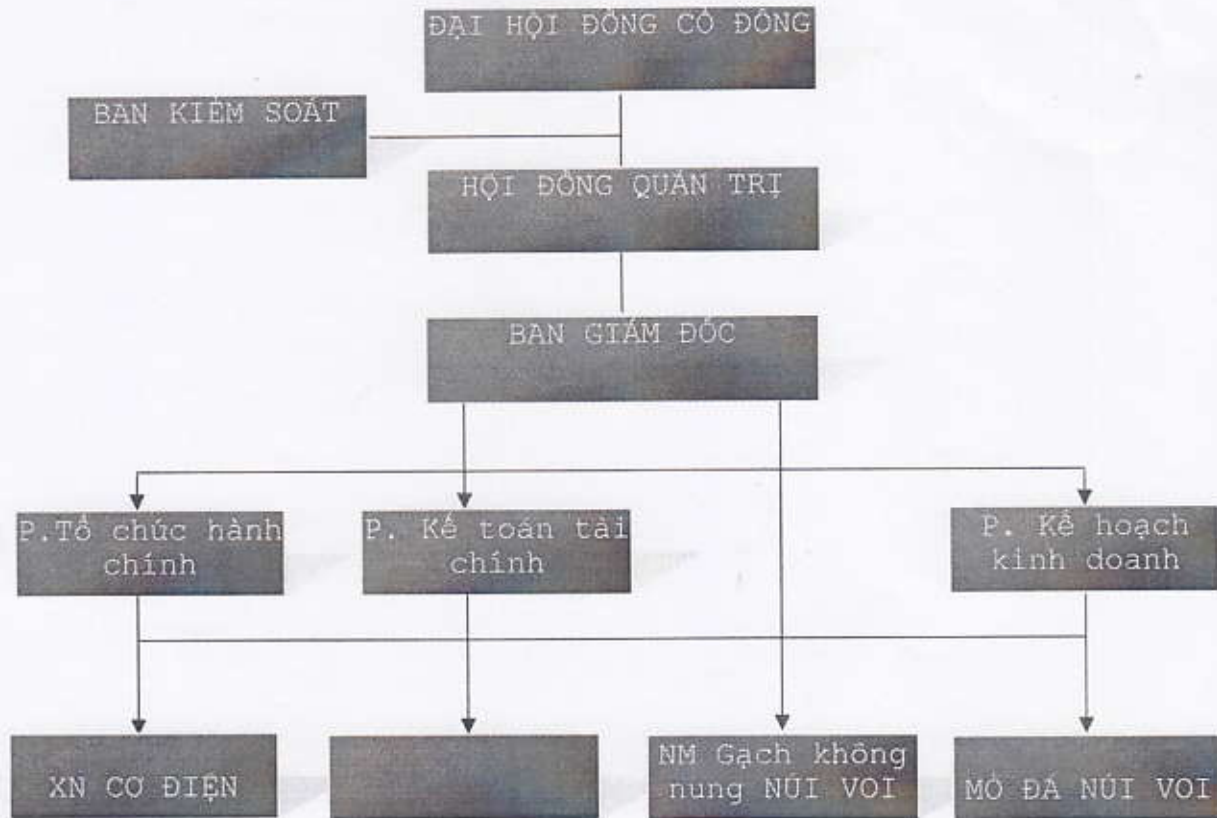
- Mua bán các loại nguyên nhiên vật liệu, thép, đồng, nhôm, quặng kim loại, thép cán các loại; Mua bán vật liệu xây dựng;

- Nhà hàng, dịch vụ ăn uống, lưu trú ngắn ngày;

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu;

- Sản xuất gạch, ngói không nung;

- Khám chữa bệnh;
 - Giao thông đường bộ;
 - Địa bàn kinh doanh: Các tỉnh trung du và miền núi phía bắc và Hệ thống VNS
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- Mô hình quản trị, cơ cấu bộ máy quản lý năm 2017



- Các đơn vị trực thuộc

1. Chi nhánh Công ty Cổ phần cơ điện luyện kim Thái Nguyên- Xí nghiệp Cơ điện
Địa chỉ: Phường Cam Giá, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
2. Chi nhánh Công ty Cổ phần Cơ điện luyện kim Thái Nguyên- Mỏ đá núi Voi
Địa chỉ: Tổ 25, thị trấn Chùa Hang, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.
3. Chi nhánh Công ty Cổ phần Cơ điện luyện kim Thái Nguyên- Nhà máy Gạch không nung Núi voi. (Thành lập từ ngày từ ngày 01/12/2016)
Địa chỉ: Tổ 25, thị trấn Chùa Hang, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, đầu tư nhằm mang lại lợi nhuận tối đa cho các cổ đông, nâng cao giá trị Công ty và không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, thu nhập cho người lao động trong Công ty; đồng thời thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

+ Dự kiến trong 3 năm tới nhu cầu sử dụng Tấm lợp Xi măng amiăng tiếp tục giảm, vì vậy cần nghiên cứu đầu tư sản phẩm thay thế. Mục đích tăng thêm sản phẩm hàng hoá, góp phần tăng trưởng các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh.

+ Đầu tư 1 mỏ đá mới, triển khai phương án XD CB và chuẩn bị sản xuất;

+ Nghiên cứu thị trường và tiến hành đầu tư cải tạo mặt bằng, bổ sung thiết bị chế tạo kết cấu thép, thiết bị luyện kim.

- Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty. Trước mắt nghiên cứu đầu tư sử dụng tài nguyên đất của Công ty đang quản lý.

5. Các rủi ro:

Giá cả thị trường luôn biến động, các loại sản phẩm của Công ty bị cạnh tranh ngày càng gay gắt. Sản phẩm tấm lợp còn diễn biến phức tạp, khả năng cạnh tranh hạn chế do thị trường đã bị thu hẹp. Chất lượng đá của Mỏ đá Núi voi không ổn định.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2017

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ (%)	
					KH năm	Cùng Kỳ
I	Giá trị tổng sản lượng	Tr.đồng	66.158	47.598,0	71,9	9,2
1	Sản xuất vật liệu xây dựng	"	54.908	38.035,0	69,3	60,6
2	Xây lắp và dịch vụ	"	11.250	9.563,0	85,0	158,7
II	Doanh thu	Tr.đồng	167.481	105.755	63,1	62,3
1	Vật liệu xây dựng	"	156.231	96.267	61,6	58,9
2	Xây lắp và dịch vụ	"	11.250	9.488	84,3	153,1
III	Lao động và thu nhập					
	+ Lao động bình quân	Người	487	459,0	94,3	91,4
	+ Thu nhập bình quân	Đ/ng/th	4.400.000	3.977.301	90,4	88,1
IV	Lợi nhuận (trước thuế)	Tr.đồng	4.500	(5.400)	-220	-167
V	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.600	(5.400)	-250	-209
VII	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10	0	0	(10)
VI	Tổng giá trị đầu tư	Tỷ	32,86	9,91	30	

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

T T	Tên cổ đông ứng cử	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Trình độ cao nhất	Chức vụ hiện nay	Tổng số cổ phần sở hữu	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	
I	Hội đồng quản trị						
1	Đặng Huy Quang	02/5/1958	Tổ 16 P gia sàng, TP Thái Nguyên	- Kỹ sư Cơ khí - Kỹ sư quản trị doanh nghiệp - Cao cấp lý luận	Nghi chế độ từ 11/2017	52.300	-Thôi Chủ tịch HĐQT từ 10/10/2017
2	Nguyễn Trường Nguyên	25/6/1959	Tổ 11 P Trung Thành, TP Thái Nguyên	Cử nhân Quản trị kinh doanh	-Chủ tịch HĐQT từ 10/10/2017	394.340	
3	Nguyễn Văn Hồng	29/05/1966	Tổ 1 P. Tân Thành, TP Thái Nguyên	Cử nhân Kinh tế	- Tổng Giám đốc từ 01/5/2017	103.750	
4	Mai Viết Hùng	02/11/1962	Tổ 14 P Phan đình phùng, Thái Nguyên	- Kỹ sư điện - Kỹ sư quản trị doanh nghiệp - Cao cấp lý luận	-P. Tổng Giám đốc	83.600	
5	Nguyễn Đăng Khoa	31/03/1960	Tổ 23 TT Chứa Hang, Đồng Hỷ, Thái Nguyên	- Kỹ sư Cơ khí mô - Cao cấp lý luận	Giám đốc Mô đó Núi voi	81.100	
6	Vương Duy Khánh	07/4/1972	P907, khu A, Chung cư Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	- Cử nhân tin học - Kỹ sư luyện kim - Cử nhân quản trị kinh doanh	Chủ tịch CĐ Tổng công ty Thép VN	Ủy quyền của VNS 372.800	
II	Ban Kiểm Soát						
1	Long Văn Hật	11/01/1958	Linh sơn Đồng Hỷ Thái Nguyên	Cử nhân Kế toán tài chính	TB KS	3.800	
2	Vũ Anh Toàn	14/4/1972	Tổ 23, P Gia Sàng, Tp. Thái nguyên	Cử nhân Kế toán tài chính	Công ty Nhật huyền	66.640	
3	Trần Văn Dũng	24/10/1960	Tổ 28 P. Chùa Hang, TP Thái Nguyên	Trung cấp tài chính kế toán	- Phó phòng Sản xuất, Mô đá Núi voi	2.700	
III	Kế toán trưởng						
	Đặng Thu Dung	29/10/1980	Phan đình phùng, Thái Nguyên	Cử nhân Kinh tế Ngành Kế toán DN	TP Kế toán XN Cơ điện	0	

- Những thay đổi trong ban điều hành:

- Sau Đại hội cổ đông thường niên tháng 4/2017 và Đại hội cổ đông bất thường 10/10/2017, Công ty có thay đổi nhiều vị trí quan trọng như sau:

- Từ 01/5/2017 Chủ tịch HĐQT kiêm TGD ông Đặng Huy Quang thôi kiêm Tổng giám đốc; HĐQT đã bầu ông Nguyễn Văn Hồng làm TGD;

- Từ 10/10/2017 ông Đặng Huy Quang được đại hội cho miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT, Đại hội bầu bổ sung ông Vương Duy Khánh đại diện vốn của Tổng Công ty thép Việt Nam-CTCP làm UV HĐQT; HĐQT đã bầu ông Nguyễn Trường Nguyên làm Chủ tịch HĐQT;

- Bổ nhiệm kế toán trưởng thay thế kế toán trưởng chấm dứt HĐ từ 01/7/2017; Miễn nhiệm hai thành viên Ban KS, bầu bổ sung 2 thành viên khác từ 10/10/2017; Bổ nhiệm Giám đốc NM Gạch thay thế P. TGD thôi kiêm; bổ nhiệm 2 Trưởng phòng TCHC và KHKD tại cơ quan Công ty.

- **Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:**

Toàn Công ty đến thời điểm cuối năm 2017 có 418 lao động, giảm tuyệt đối so với đầu năm là 67 người.

- Số lượng lao động vẫn còn quá đông, lượng lao động dôi dư nhiều. số lao động chấm dứt hợp đồng đòi tiền trợ cấp theo Luật Lao động đông. Số tiền phải chi trả còn rất lớn trên 700 triệu đồng (Những người lao động đã chấm dứt nhưng công ty chưa có nguồn để chi trả) và còn phát sinh.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Công ty cũng đã đầu tư một số hạng mục nhỏ cho các đơn vị nhằm cải tạo các dây chuyền hiện có để tăng năng xuất.

Tổng mức đầu tư XDCB tăng tài sản trong năm 2017 là: 7,27 tỷ.

Việc đầu tư mở rộng sản xuất đã được quan tâm Công ty đã xúc tiến đầu tư dự án Gạch không nung giá trị 6,5 tỷ, đến tháng 2 /2017 dự án đã cho ra sản phẩm.

Dự án đầu tư đã được đưa vào sử dụng một năm nhưng chưa phát huy hiệu quả.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm %
Tổng giá trị tài sản	86.534.853.083	81.283.135.557	94
Doanh thu thuần	171.603.416.161	105.755.011.633	62
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.979.519.712	(5.471.825.533)	-376
Lợi nhuận khác	1.252.041.542	71.430.041	6
Lợi nhuận trước thuế	3.231.561.254	(5.400.395.492)	-267
Lợi nhuận sau thuế	2.579.701.186	(5.400.395.492)	-309
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	89%		

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Về cơ cấu vốn : Tỷ số nợ/Tổng tài sản và Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu của năm 2017 đều tăng so với năm 2016 chứng tỏ tình hình tài chính công ty năm 2017 mất an toàn hơn.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
Tỷ số nợ/Tổng tài sản	%	70	77,6
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,4	3,73
Hệ số nợ NH/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,43	2,42

Về khả năng thanh toán : các hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh của năm 2017 đều giảm so với năm 2016 chứng tỏ tình hình tài chính công ty năm 2017 mất dần khả năng thanh toán.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,00	0,9
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,65	0,46

Về khả năng sinh lời : Để hoàn thành kế hoạch do đại hội cổ đông thường niên năm 2017 đề ra, lãnh đạo Công ty đã thực hiện chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí một cách triệt để nhưng do tiêu thụ thấp; tồn kho cao; chi phí cố định và công nợ phải thu cao; nên Hệ số lợi nhuận/Doanh thu và Hệ số lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu của năm 2017 đều giảm sâu so với năm 2016 chứng tỏ tình hình tài chính công ty năm 2017 mất khả năng sinh lời.

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
1	Hệ số LN sau thuế/ Doanh thu thuần	0,015	-0,051
2	Hệ số LN sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	0,104	-0,32
3	Hệ số LN sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	0,030	-0,066
4	Hệ số LN từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	0,011	-0,051

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Vốn điều lệ của Công ty là: 23.000.000.000đ (Hai mươi ba tỷ đồng chẵn). Vốn điều lệ của Công ty được chia thành: 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn) cổ phần với mệnh giá là 10.000đồng (mười nghìn đồng)/1 cổ phần.

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng là số cổ phần của Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP, số cổ phần của thành viên HĐQT và cổ phiếu quỹ của Công ty 1.259.150 CP chiếm 55% tổng số cổ phần của Công ty

b) Cơ cấu cổ đông:

Vốn của Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP: 6.028.000.000đồng chiếm 26,2% vốn Điều lệ;

- Vốn Điều lệ thuộc sở hữu các cổ đông pháp nhân: 1.000.000.000 đồng chiếm 4,348% vốn Điều lệ.

- Vốn Điều lệ thuộc sở hữu các cổ đông cá nhân: 15.972.000.000đ chiếm 69,452% vốn Điều lệ.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: từ khi thành lập đến nay chưa có sự thay đổi về vốn điều lệ. Số cổ phần của các cá nhân chủ yếu là người lao động trong Công ty, đã có sự chuyển nhượng trong nội bộ Công ty và chuyển nhượng ra bên ngoài .

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty có 70.000 CP quỹ do mua lại của Cổ đông Nhiệm kỳ I

e) Các chứng khoán khác: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã thông qua phương hướng SXKD của năm 2017 với sự đồng thuận cao. Tuy nhiên mức cầu VLXD bị giảm kể cả thời điểm vào mùa xây dựng; các đơn vị sản xuất VLXD đều tiêu thụ khó khăn, dẫn đến phải tiết giảm sản xuất.

Sản phẩm tấm lợp, đá xây dựng của Công ty phải cạnh tranh gay gắt. Chất lượng sản phẩm chưa được duy trì đồng đều

Sản phẩm mới đầu tư trong năm là: Gạch không nung và gạch terazo tiêu thụ còn ở mức thấp chưa chiếm lĩnh được thị trường.

Chi phí sản xuất tăng đột biến bởi các yếu tố đó là: phải trả Thuế cấp quyền khai thác mỏ, thuế tài nguyên, tiền bảo hiểm xã hội đóng cho người lao động và chi trả tiền chấm dứt HĐ.

Thời tiết không thuận lợi, đã ảnh hưởng đến sản xuất và tiêu thụ của các đơn vị sản xuất

HỌ TÊN
 CHỨC VỤ
 CHỖ CHỮ KÝ

VLXD và hoạt động xây lắp.

Lực lượng lao động dư thừa ở một số bộ phận, nhưng người lao động có tay nghề lại chấm dứt hợp đồng, đã ảnh hưởng đến thu nhập chung của đơn vị và Công ty.

Trong năm có sự thay đổi lớn trong HĐQT và Ban điều hành Công ty, thời gian chuyển giao kéo dài, có thời điểm không thống nhất.

Đội ngũ lãnh đạo của Công ty, các đơn vị thành viên, CBCNV Công ty xác định rõ khó khăn thuận lợi trong SXKD, đã quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên hầu hết các chỉ tiêu chỉ hoàn thành ở mức thấp và lỗ.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

Năm 2017 tổng mức đầu tư XDCB tăng tài sản trong năm là: 7,227 tỷ đồng trong đó có hai hạng mục chính đã triển khai như sau:

1. Dây chuyền SX gạch không nung với tổng giá trị là 6,589 tỷ. Dây chuyền gạch không nung hoàn thành vào đầu tháng 3, di chuyển gạch tezazo từ XN Cơ điện lên NM Gạch, hoàn thành vào tháng 6, chưa phát huy hiệu quả.

2. Mỏ đá 0,6 tỷ gồm 7 hạng mục nhỏ

Một số tài sản hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng Công ty đã thanh lý, thu hồi vốn, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn tài sản của Công ty..

Đối với nợ phải thu xấu. Trong năm, Công ty cùng với đơn vị rất sát sao trong việc quản lý công nợ ở các đơn vị. Trong quá trình hoạt động còn để phát sinh một số công nợ phải thu khó đòi, một công nợ còn tồn tại từ những năm trước để lại. Đây cũng là trách nhiệm của lãnh đạo đơn vị, Công ty trong công tác quản lý công nợ.

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

+ Phải trả người bán:	14,425 tỷ đồng
+ Thuế và các khoản phải nộp:	1,914 tỷ đồng
+ Vay ngắn hạn:	33,847 tỷ đồng
+ Vay dài hạn:	7,108 tỷ đồng
+ Phải trả người lao động:	1,237 tỷ đồng
+ Phải trả ngắn hạn khác:	4,158 tỷ đồng

Trong năm không có biến động lớn về các khoản nợ. Năm 2017 khoản Vay ngắn hạn, phải trả ngắn hạn khác và thuế tăng, Các khoản nợ còn lại giảm so với năm 2016.

- Phân tích nợ phải trả xấu là thuế cấp quyền khai thác mỏ phải trả cho 5 nam cuối đã ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trước mắt tập trung duy trì và phát triển hoạt động truyền thống của Công ty là công tác sản xuất và chế biến Đá, Vôi, Gạch không nung, hoạt động xây lắp và SX kết cấu thép. Tổ chức lại bộ máy, giảm chi phí gián tiếp nhằm SXKD có hiệu quả để bù lỗ.

Để bù được lỗ lũy kế năm 2017, Công ty cần xúc tiến nghiên cứu đầu tư các sản phẩm đem lại lợi nhuận ngay như:

- Ngay sau Đại hội HĐQT cần xem xét nghiên cứu quỹ đất khu vực Núi voi, Đầu tư làm khu dân cư và tạo mặt bằng liên doanh, liên kết sản xuất sản phẩm mới trên diện tích không tham gia vào SXKD hiện nay;

- Lập báo cáo nghiên cứu khả thi và chuẩn bị các điều kiện để năm 2018 Đầu tư SX sản phẩm mới là Fero silic dự kiến tổng mức đầu tư 70 tỷ đồng;

- Trong năm 2018 đầu tư cải tạo nâng công suất sản xuất kết cấu thép, đầu tư thiết bị sửa

chữa điện, dự kiến tổng mức đầu tư 1,2 tỷ đồng;

- Tìm mua mỏ đá, chuẩn bị công tác xây dựng cơ bản để đến 2021 có thể khai thác được, dự kiến tổng mức đầu tư 20 tỷ đồng;

- Đầu tư hoặc liên kết đầu tư một lò đứng cơ khí SX vôi hoạt tính, dự kiến tổng mức đầu tư 35 tỷ đồng;

Tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm khác như: Làm đại lý tiêu thụ tôn lợp; Ván ép cốt fa; Tấm ốp tường. Vv...

Về nguồn vốn thực hiện các dự án thực hiện theo các giải pháp sau:

- Tăng vốn điều lệ để có vốn đối ứng phục vụ công tác đầu tư; Thanh lý thu hồi vốn một số thiết bị, dây chuyền không hoạt động hoặc hoạt động không có hiệu quả; Dự kiến năm 2018 tăng vốn điều lệ để đối ứng dự án SX Phe rô silich từ 15-20 tỷ

- Liên doanh liên kết với các đối tác có vốn và kinh nghiệm để đầu tư Nhà máy Vôi lò đứng ở khu vực Mỏ đá Núi voi.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ để phù hợp với các quy định mới của nhà nước và đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng công tác quản lý của Công ty.

- Cân đối lại lao động, rà soát lao động dôi dư, chuẩn bị nguồn tài chính để trợ cấp cho người lao động nghỉ việc.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2017, Công ty thay đổi nhân sự cấp cao trong công ty; Công tác bàn giao tri tuệ, tiến hành chậm do nhiều nguyên nhân dẫn đến Điều hành gặp nhiều khó khăn, không đồng thuận, nhất trí trong ban điều hành, thay đổi nhân sự chủ chốt nhiều, một số cán bộ chủ chốt chấm dứt hợp đồng lao động.

Thị trường các SP của Công ty sụt giảm, phải trả chi phí cấp quyền khai thác mỏ 5 năm cuối; Chi đạo SXKD chưa quyết liệt từ khâu sản xuất, tiêu thụ; Công tác thu hồi công nợ chưa tốt; Một số sản phẩm kém chất lượng đã lọt ra thị trường, dẫn đến sản phẩm tiêu thụ càng khó khăn. đã dẫn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 lỗ.

Sản phẩm tấm lợp nói chung tổng cầu giảm, do phải cạnh tranh với tôn lợp, chất lượng sản phẩm chưa duy trì ở một số thời điểm nên tiêu thụ kém.

Đá xây dựng của Mỏ đã ở cuối kỳ khai thác, chất lượng đá không đồng đều, lẫn đất, máng bãi phục vụ khoan nổ khó khăn. Do phải cạnh tranh với các mỏ đá mới, nên phải hạ giá bán, trong khi chi phí của mỏ rất cao nhất là chi phí quản lý. Chi phí sản xuất tăng đột biến bởi các yếu tố đó là: Thuế cấp quyền khai thác mỏ, chi phí tài chính do tồn kho cao và tiền bảo hiểm xã hội đóng cho người lao động tăng.

Sản phẩm Gạch không nung mới đầu tư, việc tiêu thụ còn ở mức thấp do chưa chiếm lĩnh được thị trường. Giá bán giảm so với báo cáo đầu tư, do phải cạnh tranh với sản phẩm cùng loại trên thị trường.

Lực lượng lao động quản lý chiếm tỷ lệ cao, người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhiều, đã ảnh hưởng đến thu nhập chung của đơn vị và Công ty.

Trước tình hình đó, với vai trò quản trị, định hướng và giám sát Công ty, HĐQT đã luôn bám sát thị trường, đồng hành trong từng hoạt động, phát huy mọi thế mạnh sát cánh cùng Ban điều hành của Công ty và các đơn vị thành viên xác định rõ khó khăn thuận lợi trong SXKD, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tồn tại: Hoạt động SXKD năm 2017 rất xấu, hầu hết các chỉ tiêu đều không đạt kế hoạch và thấp so cùng kỳ nhiều năm trước đây, đặc biệt cổ đông đã mất 24,2% vốn chủ SH, chưa tính lỗ tiềm ẩn vì chi phí chờ phân bổ còn rất cao khoảng 32,3% vốn chủ SH nữa. Tổng lợi nhuận 2 năm đầu đạt 5,57 tỷ sau thuế, như vậy cả nhiệm kỳ thực chất không có lợi nhuận.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Sự phối hợp, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cấp trong SXKD chưa quyết liệt không có tính đột phá.

- Chất lượng lao động chưa đáp ứng được yêu cầu; lực lượng lao động quản lý, phụ trợ đông, chưa được cơ cấu hợp lý.
- Chưa nghiên cứu hết các quy định pháp luật đã thay đổi, bổ sung, dẫn đến bị phạt. Báo chí và các đoàn kiểm tra liên tục làm giảm uy tín Công ty
- Chất lượng sản phẩm có thời điểm không ổn định, làm giảm uy tín đối với khách hàng. Sản phẩm sai hỏng trả lại hoặc đền bù làm tăng chi phí. Các đơn vị chưa có hình thức thưởng phạt cụ thể về chất lượng sản phẩm.
- Quản lý thiết bị còn nhiều thiếu sót, thiết bị hỏng nhiều, công tác sửa chữa, nghiệm thu chậm tiến độ.
- Công tác thị trường còn chưa đổi mới, hàng tồn kho lớn, thu hồi công nợ chậm, vì vậy chi phí lãi vay ngân hàng phải trả cao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

1. Công ty và các đơn vị tập trung nhân lực và vật lực rút kinh nghiệm trong năm 2017 về công tác chất lượng, đảm bảo sản xuất ra sản phẩm có chất lượng cao, có uy tín trên thị trường.

2. Công ty và các đơn vị quản lý tốt công tác giá thành, giám sát thực hiện định mức tiêu hao trong giá thành, quản lý giá mua vật tư và giá bán sản phẩm, nhằm hạ giá thành sản phẩm. Đảm bảo nguồn tài chính ổn định, đầy đủ và tạo điều kiện tối đa cho các đơn vị trong việc thực hiện KHSXKD.

3. Đẩy mạnh công tác tiếp thị, quảng bá tiêu thụ sản phẩm truyền thống và sản phẩm mới, đặc biệt mở rộng mối quan hệ trong hệ thống Tổng công ty thép VN để tìm công việc xây lắp, sửa chữa thiết bị và chế tạo kết cấu thép. Phát huy mẫn kinh doanh của phòng KHKD của công ty, mua bán sản phẩm của công ty và các mặt hàng khác mà nhà nước không cấm. Là đơn vị trung gian tìm việc làm và tiêu thụ SP cho các đơn vị trong công ty.

4. Cân đối lại lao động, làm tốt công tác cán bộ, có quy hoạch và bồi dưỡng cán bộ. Có quy chế tuyển dụng lao động trẻ có bằng cấp và nhiệt huyết đối với đơn vị, Công ty.

- Căn cứ vào nhiệm vụ kế hoạch Công ty giao, các đơn vị cần xây dựng biện pháp tổ chức thực hiện phấn đấu hoàn thành ở mức cao hơn. Cân đối khả năng sản xuất, dự đoán tình hình thị trường để chủ động xác định nhiệm vụ, tăng cường mối liên kết chặt chẽ giữa các đơn vị trong Công ty, tích cực hỗ trợ lẫn nhau trong SXKD đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao. Không treo gác những chi phí bất hợp lý, đảm bảo kinh doanh có lãi.

Sau Đại hội cổ đông Ban điều hành Công ty cần làm việc với từng đơn vị xác định năng lực, rà soát chi phí, chỉ tiêu tiêu hao kỹ thuật, thống nhất giải pháp thực hiện nhiệm vụ để giao chỉ tiêu cho các đơn vị.

V. Quản trị công ty Công ty không phải là tổ chức niêm yết nên không công bố các thông tin tại Mục này.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của kiểm toán, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán đã công bố trên www.ssc.gov.vn và www.cdлк.com.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



Nguyễn Văn Hồng